TÒA ÁN NHÂN DÂNCẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 810/2023/HC-PT
Ngày: 08 tháng 11 năm 2023
V/v Khiếu kiện hành vi hành chính

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Hải Hiệp;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuyển;

Ông Điều Văn Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Hương Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Vĩnh - Kiểm sát viên cao cấp.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử trực tuyến vụ án hành chính thụ lý số 490/2023/TLPT-HC ngày 26 tháng 6 năm 2023 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính"; do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 36/2023/HC-ST ngày 10 ngày 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 12405/2023/QĐ-PT ngày 25 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Bà Trần Thị Kim C - Luật sư thuộc Công ty L, Đoàn Luật sư tỉnh Q. Có mặt.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh; do ông Nguyễn Đức M - Phó Chủ tịch UBND huyện V làm đại diện (theo văn bản ủy quyền ngày 02/3/2023). Vắng mặt và có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Lưu Văn Đ - Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện V. Có mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh; do ông Nguyễn Đức M - Phó Chủ tịch UBND huyện V làm đại diện (theo văn bản ủy quyền ngày 02/3/2023). Vắng mặt và có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Lưu Văn Đ - Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện V. Có mặt.

- Bà Phạm Thị N, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Ngày 11/6/2021, ông Nguyễn Văn X khởi kiện Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 1643/QĐ-UBND ngày 06/5/2020 của UBND huyện V và đã được Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh thụ lý ngày 05/10/2021. Ngày 04/10/2021 Chủ tịch UBND huyện V ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-CT chấp nhận khiếu nại của ông Nguyễn Văn X về việc yêu cầu lập phương án bồi thường đối với diện tích đất ở theo giá đất ở được phê duyệt năm 2020 (Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 1643/QĐ-UBND ngày 06/5/2020 bồi thường theo giá đất ở phê duyệt năm 2018). Vì vậy, ông X rút đơn khởi kiện và Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

Tuy nhiên, đến nay UBND huyện V đã không thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại số 5064/QĐ-CT. Do đó ông X khởi kiện yêu cầu Tòa án:

(1).Tuyên bố hành vi của UBND huyện V "không lập và phê duyệt phương án bồi thường đối với diện tích đất ở theo giá đất ở năm 2020 cho ông Nguyễn Văn X theo Quyết định giải quyết khiếu nại số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V" là trái pháp luật.

(2).Buộc UBND huyện V chấm dứt hành vi trái pháp luật, ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Văn X đối với phần diện tích đất ở theo giá đất ở được phê duyệt năm 2020, bồi thường thiệt hại cho ông X 200.000.000 đồng do hành vi hành chính trái pháp luật gây ra theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Vì: Căn cứ khoản 1 Điều 44 Luật Khiếu nại năm 2011 thì Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu có hiệu lực sau 30 ngày; đối với vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn thì có hiệu lực sau 45 ngày. Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V chậm nhất là đến ngày 19/11/2021 có hiệu lực thi hành, tuy nhiên đến nay đã được 17 tháng, UBND

huyện V vẫn chưa thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật là vi phạm các điều 32, 36 Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết Luật Khiếu nại năm 2011.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện thay đổi mức yêu cầu bồi thường thiệt hại, cụ thể: Yêu cầu UBND huyện V bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn X 28.310.000 đồng theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, bao gồm chi phí đi lại, in ấn tài liệu, gửi đơn thư trong quá trình khiếu nại, khởi kiện. Đồng thời, đề nghị Tòa án kiến nghị người có thẩm quyền xử lý kỷ luật Chủ tịch UBND huyện V bằng hình thức cảnh cáo do có hành vi cố ý không tổ chức thi hành quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện có quan điểm:

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-BQLKKT ngày 05/6/2015 của Ban Q "Về việc phê duyệt Quy hoạch mặt bằng tỷ lệ 1/500 Tuyến đường trục chính trung tâm Đ1, Khu K, tỉnh Quảng Ninh" và Quyết định số 120/QĐ-BQLKKT ngày 10/9/2018 của Ban Q "Về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch mặt bằng tỷ lệ 1/500 Tuyến đường trục chính trung tâm Đ1, Khu K, tỉnh Quảng Ninh", ngày 06/5/2020, UBND huyện V ban hành Quyết định số 1642/QĐ-UBND thu hồi 624,98 m^2 đất tại thửa số 13 tờ bản đồ GPMB số 04 thuộc thôn H, xã H, huyện V của hộ gia đình ông, bà Nguyễn Văn X - Phạm Thị N để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường trục chính trung tâm Khu đô thị C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, trong đó thu hồi 252m^2 đất ở nông thôn, 372,98m^2 đất trồng cây lâu năm.

Ngày 06/5/2020, UBND huyện V ban hành Quyết định số 1643/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn X, bà Phạm Thị N với số tiền 1.578.243.000đồng; được bố trí 02 ô đất tái định cư diện tích 176m^2/ô và phải nộp tiền sử dụng đất theo quy định. Giá đất được bồi thường căn cứ theo Quyết định số 4335/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND tỉnh Q "Về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường giải phóng mặt bằng dự án: Tuyến đường trục chính trung tâm khu đô thị C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh". Ông X khiếu nại, không đồng ý với phương án bồi thường v/v áp dụng giá đất bồi thường được phê duyệt năm 2018, yêu cầu áp dụng giá đất bồi thường được phê duyệt tại thời điểm thu hồi đất năm 2020.

Tại Quyết định số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V "Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn X, trú tại thôn H, xã H, huyện V" đã chấp nhận nội dung khiếu nại về giá đất cụ thể khi thực hiện bồi thường tại thời điểm năm 2020.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện V tại Quyết định số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021, ngày 27/04/2022 Ủy ban nhân dân huyện V ban

hành Quyết định số 2331/QĐ-UBND "Về việc phê duyệt phương án giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất". Tuy nhiên Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V chưa đánh giá nội dung liên quan đến việc thực hiện giá đất cụ thể bồi thường; giá đất, giá nhà ở tái định cư cùng thời điểm. Căn cứ khoản 1 Điều 3 Quyết định số 3000/2017/QĐ-UBND, ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh quy định nguyên tắc và phương pháp xác định giá đất cụ thể bồi thường; giá đất, giá nhà ở tái định cư*: "Trước khi quyết định thu hồi đất, Ủy ban nhân dân C1 (nơi có đất thu hồi) tổ chức thực hiện hoặc thuê đơn vị tư vấn thực hiện điều tra, khảo sát, xây dựng giá đất cụ thể bồi thường; giá đất, giá nhà ở tái định cư cùng thời điểm và thống nhất về nguyên tắc và phương pháp định giá theo quy định, gửi các cơ quan có thẩm quyền quy định tại Khoản 1, 2 và 3 Điều 36 Quy định này thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt*".

Mặt khác, tại Văn bản số 7175/UBND-QLĐĐ2 ngày 22/10/2020 của UBND tỉnh Q "V/v giải quyết vướng mắc tái định cư trên địa bàn huyện V, tỉnh Quảng Ninh" đã chỉ đạo: triển khai thực hiện bố trí tái định cư và xác định giá đất tái định cư cho các hộ dân đảm bảo nguyên tắc giá đất, giá nhà ở tái định cư cùng thời điểm với giá bồi thường giải phóng mặt bằng.

Như vậy, theo nguyên tắc và phương pháp xác định giá đất cụ thể bồi thường, giá đất, giá nhà ở tái định cư phải được xây dựng cùng thời điểm.

Đối với dự án đầu tư xây dựng tuyến đường trục chính trung tâm Khu đô thị C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, ngày 16/01/2020 UBND tỉnh Q ban hành Văn bản số 287/UBND-QLĐĐ1 "V/v giải quyết vướng mắc trong công tác tái định cư tại tuyến đường trục chính trung tâm Khu đô thị C" có chỉ đạo: *"Ủy ban nhân dân huyện V xây dựng phương án giá đất cụ thể để giao đất tái định cư các ô đất thuộc các lô đất LK24 đến LK31 tại thời điểm xây dựng giá đất cụ thể khi ban hành Quyết định số 4335/QĐ/UBND ngày 29/10/2018 của UBND tỉnh để thống nhất nguyên tắc cùng thời điểm xác định giá đất cụ thể bồi thường theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 3000/2017/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh*".

Như vậy, Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021 đã chấp nhận nội dung khiếu nại của công dân về giá đất cụ thể khi thực hiện bồi thường tại thời điểm năm 2020, song chưa đánh giá nội dung liên quan đến việc thực hiện giá đất cụ thể bồi thường; giá đất, giá nhà ở tái định cư cùng thời điểm. Do đó, Ủy ban nhân dân huyện V đề nghị Tòa án không chấp nhận nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Văn X.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Người đại diện của Ủy ban nhân dân phường C, thành phố H có quan điểm: Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V được ban hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của

Luật Khiếu nại 2011, tuy nhiên chưa đánh giá nội dung liên quan đến việc thực hiện giá đất cụ thể bồi thường; giá đất, giá nhà ở tái định cư cùng thời điểm là có thiếu sót, đề nghị Tòa án không chấp nhận nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Văn X.

Bà Phạm Thị N có quan điểm: Nhất trí với quan điểm của người khởi kiện.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 36/2023/HC-ST ngày 10/5/2023, Tòa án nhân dân Quảng Ninh đã căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206, khoản 1 Điều 348 Luật tố tụng hành chính; Điều 18, Điều 31 Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, quyết định:

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn X về việc: "Tuyên bố hành vi hành chính của UBND huyện V về việc không lập và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với phần diện tích đất ở theo giá đất ở được phê duyệt năm 2020 theo Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V là trái pháp luật. Buộc UBND huyện V chấm dứt hành vi trái pháp luật và ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với phần diện tích đất ở theo giá đất ở được phê duyệt năm 2020 cho ông Nguyễn Văn X. Buộc UBND huyện V phải bồi thường thiệt hại theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước cho ông Nguyễn Văn X 28.310.000đồng".

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V. Buộc Chủ tịch UBND huyện V thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 19/5/2023, người khởi kiện ông Nguyễn Văn X có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm vì Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vượt quá yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, áp dụng pháp luật không đúng về thẩm quyền của Hội đồng xét xử, vi phạm tố tụng về tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại, vi phạm pháp luật về việc áp dụng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bên đương sự không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới và không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án. Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để xét xử lại với lý do Tòa án cấp sơ thẩm đã có những vi phạm nghiêm trọng về tố tụng. Cụ thể: Thứ nhất, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử vượt quá phạm

vi yêu cầu khởi kiện. Đơn khởi kiện ông Nguyễn Văn X chỉ khởi kiện hành vi hành chính của UBND huyện V, không khởi kiện đối với Quyết định giải quyết khiếu nại số 5604 nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại tuyên hủy quyết định này là vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện của ông X. Thứ hai, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng trái pháp luật về thẩm quyền của HĐXX, phần nhận định và quyết định tuyên mâu thuẫn với nhau. Thứ ba, Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm về tiếp cận, công khai chứng cứ, quá trình giải quyết không xác định Chủ tịch UBND huyện V là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Chủ tịch UBND huyện V cũng không trình bày quan điểm giải quyết vụ án. Tại phiên tòa sơ thẩm mới xác định bổ sung Chủ tịch UBND huyện V là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là trái quy định. Do đó bản án sơ thẩm đã xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn X.

Người bị kiện giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại Tòa án cấp sơ thẩm và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị kiện và người đại diện UBND phường C đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn X, với lý do: Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021 đã chấp nhận nội dung khiếu nại của công dân về giá đất thực hiện bồi thường tại thời điểm năm 2020, song chưa đánh giá nội dung liên quan đến việc thực hiện giá đất, giá nhà ở tái định cư cùng thời điểm. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi của công dân cũng như đánh giá toàn diện các nội dung liên quan đến lợi ích của nhà nước khi giải quyết khiếu nại, cần phải giải quyết đồng thời giá đất cụ thể khi thực hiện bồi thường, giá đất tái định cư cùng thời điểm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng hành chính. Kháng cáo của ông X là hợp lệ, được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung, việc Tòa án cấp sơ thẩm hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 là vượt quá yêu cầu khởi kiện của đương sự, vượt quá thẩm quyền của Hội đồng xét xử theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính. Thực hiện Quyết định số 5064/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V, UBND huyện V đã ban hành Quyết định phê duyệt phương án giá đất số 2331. Vì vậy yêu cầu khởi kiện của ông X về việc tuyên bố hành vi của UBND huyện V *"không lập và phê duyệt phương án bồi thường đối với diện tích đất ở theo giá đất ở năm 2020 cho ông Nguyễn Văn X theo Quyết định giải quyết khiếu nại số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V"* là trái pháp luật là không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn X về việc

không tuyên hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-UBND ngày 04/10/2021, giữ nguyên các quyết định khác của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của ông Nguyễn Văn X trong thời hạn luật định và hợp lệ, được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện là ông Nguyễn Văn X, người bị kiện là UBND huyện V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chủ tịch UBND huyện V, đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị N (vợ ông Nguyễn Văn X) không có kháng cáo, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo quy định tại Điều 225 Luật Tố tụng hành chính.

[3] Ngày 01/12/2022, ông Nguyễn Văn X khởi kiện yêu cầu tuyên bố hành vi hành chính của UBND huyện V "*không lập và phê duyệt phương án bồi thường đối với diện tích đất ở theo giá đất ở năm 2020 cho ông X theo Quyết định giải quyết khiếu nại số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V*" là trái pháp luật.

Xét đối tượng khởi kiện trong vụ án là hành vi hành chính của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật tố tụng hành chính. Sau khi quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực, ông X đã nhiều lần có đơn đề nghị UBND huyện V thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại. UBND huyện V đã ban hành nhiều văn bản trả lời, trong đó có văn bản số 335/UBND-TD2 ngày 12/5/2022 v/v trả lời đơn của ông Nguyễn Văn X. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, Điều 115 và điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

Đối với Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V không bị khiếu kiện nhưng là quyết định hành chính liên quan đến hành vi hành chính bị khởi kiện nên cần được xem xét về tính hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính.

[4] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn X:

[4.1] Ngày 06/5/2020, UBND huyện V ban hành Quyết định số 1642/QĐ-UBND về việc thu hồi của hộ gia đình ông Nguyễn Văn X và bà Phạm Thị N diện tích đất 624,98 m^2 tại thôn H, xã H, huyện V để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng

tuyến đường trục chính trung tâm Khu đô thị C, Khu K. Cùng ngày 06/5/2020, UBND huyện V ban hành Quyết định số 1643/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn X, bà Phạm Thị N, cụ thể tổng số tiền hộ gia đình ông X, bà N được bồi thường, hỗ trợ là 1.578.243.000 đồng và được bố trí 02 ô đất tái định cư diện tích 176m^2/ô nhưng phải nộp tiền sử dụng đất theo quy định. Giá đất bồi thường căn cứ theo Quyết định số 4335/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND tỉnh Q "Về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường giải phóng mặt bằng dự án: Tuyến đường trục chính trung tâm khu đô thị C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh".

Do không đồng ý với phương án bồi thường trong việc áp dụng giá đất bồi thường được phê duyệt năm 2018 (theo Quyết định số 4335/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND tỉnh Q) nên ông X đã có đơn khiếu nại yêu cầu áp dụng giá đất bồi thường được phê duyệt tại thời điểm thu hồi đất là năm 2020. Giải quyết khiếu nại của ông X, Chủ tịch UBND huyện V đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021, theo đó chấp nhận nội dung khiếu nại của ông X về việc đề nghị UBND huyện xây dựng lại giá đất bồi thường cho gia đình ông tại thời điểm thu hồi đất (năm 2020); giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất huyện chủ trì xây dựng lại và trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt giá đất ở tại thời điểm năm 2020; lập và trình phê duyệt phương án bồi thường đối với phần diện tích đất ở theo giá đất ở được phê duyệt năm 2020 cho ông X theo quy định.

Trên cơ sở thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-CT nêu trên, ngày 27/04/2022, UBND huyện V đã ban hành Quyết định số 2331/QĐ-UBND "Về việc phê duyệt phương án giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường trục chính trung tâm Khu đô thị C, Khu K" đối với hộ ông Nguyễn Văn X, trong đó xác định giá đất ở phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của thửa 13/04/GPMB là 6.600.000 đồng/m^2; Giá đất tái định cư tại khu tái định cư xã H thửa đất thuộc ô số 04 LK 26 và ô số 5 LK 29 diện tích 176m^2/ô là 15.515.000 đồng/m^2. (*Giá đất bồi thường căn cứ theo Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh Q về quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh thực hiện từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2024 và Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 08/02/2022 của UBND tỉnh Q về quy định hệ số điều chỉnh giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2022*).

Ngày 29/4/2022, với các thành phần gồm đại diện Trung tâm phát triển quỹ đất, Phòng T và UBND xã H, huyện V đã tiến hành đối thoại với hộ ông Nguyễn Văn X về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường trục chính trung tâm Khu đô thị C, Khu K. (*Tại buổi*

làm việc này đại diện hộ ông X có ý kiến không đồng ý với phương án phê duyệt giá đất ở tái định cư).

Ngày 13/5/2022, Trung tâm phát triển quỹ đất huyện V có Tờ trình số 1099/TTr-PTQĐ gửi Hội đồng thẩm định phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư huyện V về việc thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất cho hộ ông Nguyễn Văn X.

Như vậy, thực tế UBND huyện V đã từng bước thực hiện các nội dung theo Quyết định giải quyết khiếu nại số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định bác đơn khởi kiện của ông X về việc yêu cầu Tòa án *"Tuyên bố hành vi hành chính của UBND huyện V về việc không lập và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với phần diện tích đất ở theo giá đất ở được phê duyệt năm 2020 theo quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V là trái pháp luật; Buộc UBND huyện V chấm dứt hành vi trái pháp luật và ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với phần diện tích đất ở theo giá đất ở được phê duyệt năm 2020 cho ông Nguyễn Văn X"* là đúng.

[4.2] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước: Ông Nguyễn Văn X yêu cầu buộc UBND huyện V bồi thường cho ông X số tiền 28.310.000 đồng, bao gồm chi phí đi lại, thuê luật sư, sao chụp tài liệu phục vụ cho việc khiếu nại, khởi kiện. Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên không có căn cứ xem xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Nguyễn Văn X.

[4.3] Đối với Quyết định giải quyết khiếu nại số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V.

Tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 3000/2017/QĐ-UBND, ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh Q quy định nguyên tắc và phương pháp xác định giá đất cụ thể bồi thường; giá đất, giá nhà ở tái định cư quy định: "*Trước khi quyết định thu hồi đất, Ủy ban nhân dân C1 (nơi có đất thu hồi) tổ chức thực hiện hoặc thuê đơn vị tư vấn thực hiện điều tra, khảo sát, xây dựng giá đất cụ thể bồi thường; giá đất, giá nhà ở tái định cư cùng thời điểm và thống nhất về nguyên tắc và phương pháp định giá theo quy định, gửi các cơ quan có thẩm quyền quy định tại Khoản 1, 2 và 3 Điều 36 Quy định này thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt"*. Do đó, theo nguyên tắc và phương pháp xác định giá đất cụ thể bồi thường, giá đất, giá nhà ở tái định cư phải cùng thời điểm. Tuy nhiên, khi ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 5064/QĐ-CT ngày 04/10/2021, Chủ tịch UBND huyện V chỉ xác định cần xây dựng lại giá đất bồi thường cho gia đình ông X tại thời điểm thu hồi đất (năm 2020) mà không yêu cầu cơ quan, đơn vị chức năng xác định lại giá tái định cư cùng thời điểm năm 2020 là không đầy đủ, không chặt chẽ. Về vấn đề này, chính UBND huyện V trong quá trình giải quyết vụ án cũng đã thừa nhận

thiếu sót của quyết định giải quyết khiếu nại là chưa đánh giá nội dung liên quan đến việc thực hiện giá đất cụ thể bồi thường; giá đất, giá nhà ở tái định cư cùng thời điểm. Quá trình giải quyết vụ án, các bên đương sự đều không có yêu cầu hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V.

Trong trường hợp này lẽ ra chỉ cần kiến nghị cơ quan có thẩm quyền, người có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ, công vụ xem xét lại tính hợp pháp, tính có căn cứ của quyết định hành chính đã ban hành để từ đó có phương án xử lý phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm lại quyết định hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V và buộc Chủ tịch UBND huyện V thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định pháp luật là không đúng và không cần thiết.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của người khởi kiện và sửa bản án sơ thẩm về vấn đề này.

[5] Về án phí:

[5.1] Án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn X là người cao tuổi và đã có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp án phí hành chính sơ thẩm.

[5.2] Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên ông Nguyễn Văn X không phải nộp án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ khoản 2 Điều 241, khoản 1 Điều 349 Luật tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của người khởi kiện là ông Nguyễn Văn X đối với phần quyết định của bản án sơ thẩm về việc hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V;

Sửa một phần Bản án hành chính sơ thẩm số 36/2023/HC-ST ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, cụ thể như sau:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn X về việc:

- Tuyên bố hành vi hành chính của UBND huyện V về việc không lập và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với phần diện tích đất ở theo giá đất ở được phê duyệt năm 2020 theo Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 5064/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V là trái pháp luật.

- Buộc UBND huyện V chấm dứt hành vi trái pháp luật và ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với phần diện tích đất ở theo giá đất ở được phê duyệt năm 2020 cho ông Nguyễn Văn X.

- Buộc UBND huyện V phải bồi thường thiệt hại theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước cho ông Nguyễn Văn X 28.310.000đồng.

2. Về án phí:

2.1. Án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn X được miễn nộp án phí hành chính sơ thẩm.

2.2. Án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn X không phải nộp án phí hành chính phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;*
- *Các đương sự (theo địa chỉ);*
- *Lưu HS, phòng HCTP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phùng Hải Hiệp